

Bản án số: 05/2020/HS-ST

Ngày: 16-01-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ GIA MẬP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thoại

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Hào

Bà Nguyễn Thị Mùa

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Mai Thị Ngân - Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2018/TLST- HS ngày 02 tháng 12 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Công Q, sinh năm 1969, tại: Đồng Tháp; HKTT: Thôn 4, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Bán vé số; trình độ học vấn: 2/10; con ông Lê Văn Nh (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); có vợ và hai người con; tiền án, tiền sự: (không); cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16/9/2019; bị cáo có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng:

1. Ông Vũ Thế M, sinh năm 1984; trú tại Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

2. Ông Nguyễn Minh T, sinh năm 1994; trú tại Thôn 5, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (vắng mặt).

2. Bà Võ Thị Mỹ H, sinh năm 1985; trú tại Thôn 3, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước; (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng thời gian từ 09 giờ đến 09 giờ 30 phút ngày 11/8/2019, Lê Công Q ghi số đề cho Nguyễn Minh T (trú tại Thôn 5, xã Đ, huyện Bù Gia Mập) bao lô số 24 (18 lô), mỗi lô 100.000 đồng (100 điểm); bao lô số 56 mỗi lô 50.000 đồng (50 điểm); số tiền đánh bạc là 2.700.000 đồng, trong đó Tuấn được khuyến mãi 03 lô là 450.000 đồng và ghi số đề cho Vũ Thế M (trú tại Thôn 6, xã Đ, huyện Bù Gia Mập) bao lô số 36 (18 lô) mỗi lô 100.000 đồng (100 điểm); bao lô số 93, 63 mỗi lô 50.000 đồng (50 điểm); số tiền đánh bạc là 3.600.000 đồng, trong đó M được khuyến mãi 03 lô là 600.000 đồng.

Q ghi các con số mà người mua số đề đã chọn và số tiền ghi đề vào điện thoại của Q. Khi M trả tiền ghi số đề cho Q thì Công an huyện Bù Gia Mập và Công an xã Đ phát hiện lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Công Q.

Q và các đối tượng dựa trên kết quả xổ số kiến thiết tỉnh Tiền Giang mở thưởng ngày 11/8/2019 để làm kết quả thắng thua theo tỷ lệ 1/70.

Vật chứng trong vụ án: 01 chiếc điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; số tiền 6.210.000 đồng.

Ngày 16/9/2019, Lê Công Q bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bù Gia Mập khởi tố bị can để điều tra.

Tại bản cáo trạng số 53/CTr-VKS ngày 28/11/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập truy tố bị cáo Lê Công Q về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Xử phạt bị cáo từ 03 đến 05 tháng tù, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen, số tiền 5.250.000 đồng; trả lại cho Lê Công Q số tiền 960.000 đồng.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng có ý kiến như sau:

Bị cáo Lê Công Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Người làm chứng Vũ Thế M khai (bút lục 26-32): Khoảng 09 giờ ngày 11/8/2019, M mua số đề của bị can Q là số 36 bao lô 100 điểm, số 63 bao lô 50 điểm, số 93 bao lô 50 điểm.

Người làm chứng Nguyễn Minh T khai (bút lục 36 - 42): Ngày 11/8/2019, T mua số đề của Q số 56 bao lô 50 điểm và số 24 bao lô 100 điểm.

Người làm chứng Võ Thị Mỹ H khai tại phiên tòa: Chiều ngày 10/9/2019, Q hỏi H có nhận được tin nhắn Q gửi số đề không thì bà H trả lời không nhận được do không sử dụng thuê bao đó nữa.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bù Gia Mập, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Gia Mập, Kiểm sát viên trong quá trình điều

tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo có đơn đề nghị xét xử vắng mặt và được Hội đồng xét xử chấp nhận. Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt bị cáo Lê Công Q.

[3] Về áp dụng Bộ luật Hình sự để xét xử: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo luật số 12/2017/QH14. Các hành vi phạm tội thực hiện từ ngày 01/01/2018 trở đi thì áp dụng Bộ luật Hình sự năm 2015 để giải quyết.

[4] Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo cơ bản phù hợp với lời khai của người làm chứng, các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ về thời gian, địa điểm phạm tội và vật chứng vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Lê Công Q đánh bạc bằng hình thức ghi số đề; số tiền dùng vào việc đánh bạc là 6.300.000 đồng.

[5] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự công cộng. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, động cơ cá nhân, mục đích đánh sạt phạt nhau bằng tiền. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Viện kiểm sát truy tố và luận tội bị cáo theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo: Bị cáo là người trực tiếp ghi số đề cho các đối tượng T và M; bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Vì vậy, cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính tương xứng với hành vi của bị cáo, nhằm giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật, tôn trọng trật tự công cộng và phòng ngừa chung.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như: “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; đây là những tình tiết giảm nhẹ được xem xét khi lượng hình quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[8] Đại diện Viện kiểm sát đề nghị hình phạt đối với bị cáo là không phù hợp nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận; đề nghị xử lý vật chứng là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về biện pháp tư pháp:

Về vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen và số tiền 5.250.000 đồng là vật, tiền sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; số tiền 960.000 đồng không liên quan đến vụ án, nên trả lại cho bị cáo Q.

[10] Đối với Nguyễn Minh T và Vũ Thế M đánh bạc dưới năm triệu đồng, chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an huyện xử lý hành chính là đúng.

[11] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Công Q phạm tội “Đánh bạc”

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; Điều 50; các điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Lê Công Q 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng), sung quỹ Nhà nước.

2. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật Tố Tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Nokia 105 màu đen; số tiền 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

- Trả lại cho Lê Công Q số tiền 960.000 đồng (Chín trăm sáu mươi nghìn đồng).

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/11/2019 giữa Cơ quan điều tra Công an huyện và cơ quan Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Gia Mập;
- Chi cục THADS huyện Bù Gia Mập;
- CA huyện Bù Gia Mập (03 bản);
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Thoại

